

BẢNG TỔNG KẾT ĐIỂM THI ĐUA TUẦN 31

Từ ngày: 07/04/2025

Đến ngày: 12/04/2025

LỚP	ĐIỂM SỐ ĐẦU BÀI	ĐIỂM TRỪ KL, CC, VS	ĐIỂM CÒN LẠI KL, CC, VS	ĐIỂM TRUNG	XẾP HẠNG	XẾP LOẠI
10A1	20	-118.00	8.20	42.30	14	C
10A2	20	-73.00	12.70	49.05	12	B
10A3	20	-37.00	16.30	54.45	6	A
10A4	20	-69.00	13.10	49.65	10	B
10A5	20	-50.00	15.00	52.50	9	B
10A6	20	-106.00	9.40	44.10	13	C
10A7	20	-23.00	17.70	56.55	4	A
10A8	20	-70.00	13.00	49.50	11	B
10A9	19.95	-49.00	15.10	52.58	8	B
10A10	20	-38.00	16.20	54.30	7	A
10A11	20	20.00	22.00	63.00	1	A
10A12	20	-35.00	16.50	54.75	5	A
10A13	20	-11.00	18.90	58.35	3	A
10A14	20	-8.00	19.20	58.80	2	A
11A1	20	-98.00	10.20	45.30	16	B
11A2	19.93	-67.50	13.25	49.77	12	B
11A3	19.88	-39.00	16.10	53.97	4	B
11A4	20	-43.00	15.70	53.55	5	B
11A5	20	-89.50	11.05	46.58	14	B
11A6	20	-45.00	15.50	53.25	6	B
11A7	20	-23.50	17.65	56.48	2	A
11A8	20	-60.50	13.95	50.93	9	B
11A9	20	-87.00	11.30	46.95	13	B
11A10	19.95	-45.00	15.50	53.18	7	B
11A11	20	-40.00	16.00	54.00	3	A
11A12	20	-53.00	14.70	52.05	8	B
11A13	19.97	-97.00	10.30	45.41	15	B
11A14	20	-17.00	18.30	57.45	1	A
11A15	20	-63.00	13.70	50.55	11	B
11A16	20	-61.50	13.85	50.78	10	B
12A1	20	-40.00	16.00	54.00	7	A
12A2	20	-67.50	13.25	49.88	12	B
12A3	19.97	-84.50	11.55	47.28	16	B
12A4	19.85	-75.00	12.50	48.53	14	B
12A5	20	-37.00	16.30	54.45	4	A
12A6	20	-51.50	14.85	52.28	9	B
12A7	20	-60.00	14.00	51.00	11	B
12A8	20	-29.00	17.10	55.65	2	A
12A9	19.88	-36.00	16.40	54.42	6	A
12A10	19.83	-82.00	11.80	47.45	15	B
12A11	20	-57.00	14.30	51.45	10	B
12A12	20	-37.00	16.30	54.45	4	A
12A13	19.96	-13.00	18.70	57.99	1	A
12A14	20	-41.00	15.90	53.85	8	B
12A15	20	-76.00	12.40	48.60	13	B
12A16	19.89	-35.00	16.50	54.59	3	A

(A: >=54; B: >=46; C: >=38; D: >=30; E: < 30)

HẠNG I KHỐI 12: 12A13
HẠNG I KHỐI 11: 11A14
HẠNG I KHỐI 10: 10A11

Lớp chọn:	Lớp thường: 12A13
Lớp chọn:	Lớp thường: 11A14
Lớp chọn:	Lớp thường: 10A11

BAN THI ĐUA